TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CP** **TỈNH HB**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HSST
Ngày 02/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP TỈNH HB

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đức Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quốc Kỳ - Nguyên Chủ tịch Uỷ ban MTTQ xã Bắc Phong, huyện CP, tỉnh HB;

Ông Hoàng Bá Viên – Chủ tịch Hội nạn nhân chất độc da cam, huyện CP, tỉnh HB.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Văn Duy-Thư Ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh HB.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh HB mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/HSST- QĐ ngày 04 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn N**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 10 năm 1985; Tại: huyện B, thành phố HN; Nơi cư trú: thôn MH, xã M Q, huyện B, thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Bố đẻ là: Nguyễn Văn D; Sinh năm 1952 (đã chết); Mẹ đẻ là: Nguyễn Thị H; Sinh năm 1953; có vợ là Hà Thị H, sinh năm 2002; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2021 con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện BV, thành phố HN xử phạt 15 tháng tù được trừ 02 tháng tạm giam còn 13 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 37). Ngày 01/12/2009 bị Công an huyện BV, thành phố HN xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 28/01/2010 bị Công an huyện BV, thành phố HN xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 02/02/2010 bị Công an huyện BV, thành phố HN xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy; Ngày 24/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện BV, thành phố HN xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 72).

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2023 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 02 tháng 10 năm 1991; Tại: thành phố HB, tỉnh HB; Nơi cư trú: Xóm T, xã TM, thành phố HB, tỉnh HB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ là: Nguyễn Văn T; Sinh năm 1969; Mẹ đẻ là: Nguyễn Thị L; Sinh năm 1971; bị cáo có vợ là Hoàng Thị Quỳnh B, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án: 01 tiền án "Ngày 16/8/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố HB, tỉnh HB xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (Bản án số 90, chấp hành xong án phạt tù ngày 29/3/2022).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh HB xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 13 tháng 18 ngày (Bản án số 20); Ngày 19/6/2009 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh HB xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.Tổng hợp hình phạt của bản án số 20/2008 hình phạt chung là 16 tháng 24 ngày; Ngày 22/01/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố HN xử phạt 06 năm tù về tội Gây rối trật tự công cộng (Bản án số 28). Tại bản án số 375/2013/HSPT ngày 21/6/2013 chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Ngọc T, xử phạt 04 năm tù; Ngày 27/3/2018 bị Công an huyện YL, tỉnh VP xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền (QĐ số 112, đã nộp phạt ngày 16/4/2018).

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2023 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Cháu Đàm Thị Phương H, sinh ngày 09/9/2008. Nơi cư trú: Xóm Bắc Sơn, xã Bắc Phong, huyện CP, tỉnh HB; vắng mặt. Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đàm Minh Châu (Bố đẻ của bị hại Đàm Thị Phương H), sinh năm 1969; vắng mặt. Bà Đinh Thị N, sinh năm 1973 (Mẹ đẻ của bị hại Đàm Thị Phương H) vắng mặt. Cùng cư trú tại: Xóm B, xã BPh, huyện CP, tỉnh HB.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lò Văn T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Bản Đ, xã H, thị xã NL, tỉnh YB; vắng mặt.

- Anh Bùi Văn D, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Xóm D, xã N, huyện T, tỉnh H ; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Xóm T, xã TM, thành phố H B, tỉnh HB; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện H, TP HN; có mặt.

- Anh Đinh Trọng H, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn N, xã MQ, huyện B V, TP HN. Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam số 5 – Cục C10 – Bộ Công an. Đ/c: Thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Cháu Nguyễn Đinh Hoàng L, sinh ngày 04/5/2008; Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh HB; vắng mặt. Đại diện hợp pháp của cháu L: Bà Đinh Thị Vân (Mẹ đẻ của cháu L), sinh năm 1965; vắng mặt. Ông Nguyễn Văn X (Bố đẻ của cháu L), sinh năm 1964; vắng mặt. Cùng cư trú tại: Khu 2, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh HB.

N DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn N và Nguyễn Ngọc T có quen biết nhau từ trước. Trưa ngày 23/9/2023, Nguyễn Ngọc T gọi điện rủ Nguyễn Văn N lên HB chơi bi-a, N đồng ý. N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu sơn xanh đen, số máy JA39E – 1600903, số khung RLHJA3914LY263029, gắn biển kiểm soát 29G1 – 331.97 từ nhà lên gặp T. Khi gặp nhau, N và T ngồi uống nước sau đó N điều khiển xe chở T ngồi sau chỉ đường đi theo đường Quốc lộ 6 tìm quán bi-a để chơi. Khoảng 14 giờ, khi đến khu vực thị trấn CP, N phát hiện Đàm Thị Phương H, sinh ngày 09/9/2008, trú tại: Xóm Bắc Sơn, xã B Phong, huyện CP điều khiển xe máy điện màu đen chở sau là Nguyễn Đinh Hoàng L có để 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng hồng ở hộc để đồ phía trước bên trái phía dưới tay nắm ghi - đông nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại, N bảo T giật lấy và T đồng ý. N điều khiển xe mô tô áp sát vào xe máy điện của H để T dùng tay phải lấy chiếc điện thoại. Sau khi lấy được điện thoại, T cầm ở tay và ôm vào bụng N rồi N nhanh chóng tăng ga điều khiển xe bỏ chạy theo hướng huyện T L. Khi đến gần khu vực ngã 3 thị trấn M, huyện T L, N bảo T điều khiển xe mô tô đi theo hướng huyện Mai Châu còn N cầm điện thoại kiểm tra rồi tắt nguồn. T điều khiển xe được khoảng 2-3km thì rẽ vào quán tạp hóa bên đường mua bánh sau đó N tiếp tục điều khiển xe rẽ vào một ngõ nhỏ tháo Biển kiểm soát xe ra để ở khung nhằm tránh bị phát hiện rồi điều khiển xe quay lại hướng huyện TL đi Lạc Sơn. Đi được khoảng 5km, N dừng lại thay áo sơ mi màu đen đang mặc bằng áo màu trắng. Khi đến gần địa phận thị trấn Vụ Bản, thấy quán điện thoại di động "Dương Mobile" bên trái đường do anh Bùi Văn D, sinh năm 1985, trú tại: Xã NM, huyện T làm chủ nên N mang điện thoại vào bán. Khi vào quán, N đưa điện thoại cho anh D kiểm tra và anh D trả 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) do không mở được mật khẩu và Icloud nên N đồng ý. Sau khi bán được điện thoại, vì trước đó T nợ N 100.000 đồng nên N ra xe nói với T là bán được 300.000đ rồi tiếp tục điều khiển xe về hướng huyện Lạc Sơn ra hướng Thị trấn Bo – Kim Bôi để về TP. HB. Đến khoảng 19 giờ 30, N và T về đến khu vực cầu Trắng thuộc phường ĐT – TP. HB. Số tiền bán điện thoại, N và T cùng nhau sử dụng, khi về đến TP. HB còn 100.000 đồng N chia cho T 50.000đ nhưng T vay thêm 50.000 đồng nên N đưa cho T tổng là 100.000 đồng. Sau đó cả hai

tiếp tục đi đánh bi-a đến 09 giờ ngày 24/9/2023 N chở T về khu vực cầu Trắng còn N đi về nhà tại huyện BV.

Sau khi bị cướp giật tài sản, bị hại Đàm Thị Phương H đã đến Công an huyện CP trình báo. Ngày 26/9/2023, Nguyễn Ngọc T đã đến đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Đến ngày 01/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CP đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn N.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng, tình trạng cũ đã qua sử dụng, mặt kính phía sau chiếc điện thoại bị vỡ nứt nhiều, mặt trước của chiếc điện thoại bị nứt góc dưới bên trái;

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu sơn xanh đen, số máy JA39E – 1600903, số khung RLHJA3914LY263029, gắn biển kiểm soát 29G1 – 331.97.

Tại Kết luận định giá tài sản số 23/LK-HĐĐG, ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CP, kết luận: Tại thời điểm ngày 23/9/2023, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng, tình trạng cũ đã qua sử dụng, mặt kính phía sau chiếc điện thoại bị vỡ nứt nhiều, mặt trước của chiếc điện thoại bị nứt góc dưới bên trái có giá trị 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 485/KL-KLHS, ngày 19/12/2023 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HB kết luận: " 1. Số khung, số máy của xe mô tô gửi đến giám định không bị đục xóa, sửa chữa. Số khung hiện tại: RLHJA3914LY263029, số máy hiện tại: JA39E – 1600903 là số nguyên thủy trên xe.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus của chị Đàm Thị Phương H: sau khi bị chiếm đoạt chiếc điện thoại đã bị hỏng, hiện nay không còn sử dụng được, chị Hoa không yêu cầu trả lại nên sẽ chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP chờ xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, Số khung: RLHJA3914LY263029, số máy: JA39E – 1600903. Quá trình điều tra xác định, chủ xe là Lò Văn Thụy, sinh năm 1992, trú tại: thôn Bản Đường, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; có biển số 21K1- 495.41. Quá trình làm việc anh Thụy trình bày chiếc xe này anh bị kẻ gian lấy trộm vào khoảng tháng 10/2022 tại xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên nhưng anh Thụy đã không trình báo. Cơ quan CSĐT – Công an huyện CP đã hướng dẫn anh Thụy đến Công an huyện Văn Giang để trình báo và có văn bản thông báo cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tiếp nhận vật chứng, nhưng Công an huyện Văn Giang chưa tiếp nhận nên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP chờ xử lý.

Quá trình điều tra xác định biển số 29G1 – 331.97 là N nhặt trên đường. Kết luận giám định cho thấy biển số 29G1 – 331.97 có đặc điểm không giống với

biển kiểm soát mẫu so sánh của Công an thành phố HN cấp nên sẽ chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại Đàm Thị Phương H và gia đình yêu cầu các bị can bồi thường số tiền 3.500.000đ. Hiện, bị cáo T và gia đình đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng); gia đình bị cáo Nội đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu gì thêm.

+ Đối với số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) anh Bùi Văn Dương đã trả khi mua điện thoại của các bị cáo, anh Dương không yêu cầu các bị cáo phải trả lại.

+ Đối với số tiền 1.950.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) chị Nguyễn Thị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CP để khắc phục hậu quả, trong quá trình giải quyết vụ án chị Thỏa đã trả cho gia đình bị hại số tiền 1750.000đ gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm. Chị Thỏa yêu cầu được nhận lại số tiền trên.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, Số khung: RLHJA3914LY263029, số máy:JA39E – 1600903. Do anh Đinh Trọng Hải khai là mua của người bán sắt vụn không quen biết sau đó cho Nội mượn, sau khi biết đây là xe của anh Lò Văn Thụy bị mất trộm nên Hải tự nguyện giao nộp lại và không có yêu cầu gì.

Bị hại cháu Đàm Thị Phương H và người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đàm Minh Châu, bà Đinh Thị Ngàn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên HĐXX không giải quyết. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; anh Bùi Văn D, anh Đinh Trọng H không yêu cầu gì, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn T. Về trách nhiệm dân sự đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn N phải trả lại khoản tiền 1.750.000 đồng mà chị đã nộp thay cho bị cáo N, đề nghị được lấy lại khoản tiền 1.950.000 đồng tiền nộp khắc phục hậu quả còn thừa. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Cáo trạng số: 08/CT- VKSCP ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh HB đã truy tố Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc T về tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; Phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng;

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nội mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng, tình trạng cũ đã qua sử dụng, mặt kính phía sau chiếc điện thoại bị vỡ nứt nhiều, mặt trước của chiếc điện thoại bị nứt góc dưới bên trái;

- 01 biển kiểm soát xe mô tô số 29G1 – 331.97.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, Số khung: RLHJA3914LY263029, số máy: JA39E – 1600903. Quá trình điều tra xác định, chủ xe là Lò Văn Thụy, sinh năm 1992, trú tại: thôn Bản Đường, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; có biển số 21K1- 495.41, anh Thụy trình bày chiếc xe này anh bị kẻ gian lấy trộm vào khoảng tháng 10/2022 tại xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, hiện Công an xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang đã tiếp nhận, giải quyết vụ việc nên cần tiếp tục bảo lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP để giải quyết theo quy định.

Về các vấn đề khác: Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 1.950.000đ *(Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)*, tiền chị Thỏa nộp khắc phục hậu quả còn thừa theo biên lai thu tiền số 0001864, ngày 28/5/2024 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, tỉnh Hòa Bình.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo: Nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi HĐXX nghị án:

Bị cáo Nguyễn Văn Nội và Nguyễn Ngọc T đều trình bày: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai, là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CP, tỉnh HB; Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh HB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện CP đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đại diện hợp pháp của người làm chứng, đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt). Xét đã có lời khai của những người này trong quá trình điều tra. Tại tòa, không ai có ý kiến hoặc yêu cầu hoãn phiên tòa khi vắng mặt họ. Xét việc vắng mặt của bị hại, người liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên áp dụng Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về N dung vụ án: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Nội và Nguyễn Ngọc T đều khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng người đúng tội, không oan. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ, ngày 23/9/2023, N điều khiển xe chở T ngồi sau, khi đến khu vực thị trấn CP, N phát hiện Đàm Thị Phương H, điều khiển xe máy điện chở sau là Nguyễn Đinh Hoàng Linh có để 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus ở hộc để đồ phía trước nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại, N bảo T giật lấy, T đồng ý. N điều khiển xe mô tô áp sát vào xe máy điện của Hoa để T dùng tay phải lấy chiếc điện thoại. Sau khi lấy được điện thoại, T và N đem điện thoại đi bán được 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Số tiền bán điện thoại, N và T cùng nhau sử dụng, và chia nhau tiêu sài hết.

Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt được định giá là 3.500.000 đồng. Các bị cáo đã sử dụng xe mô tô để cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus của cháu Đàm Thị Phương H, sinh ngày 09/9/2008 khi Hoa đang điều khiển xe máy điện trên đường rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy để tẩu thoát, được xác định là dùng thủ đoạn nguy hiểm. Tại thời điểm Bị hại bị các bị cáo cướp giật tài sản, Bị hại mới được 15 tuổi 14 ngày, được xác định là phạm tội đối với người dưới 16 tuôi. Do vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d, g Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh HB đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại nơi xảy ra tội phạm, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Mặc dù, các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi của mình. Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, với mục đích cướp giật tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân của mình, nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công cụ thể cho từng bị cáo. Bị cáo Nội tham gia với vai trò là người đứng đầu khởi xướng, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản còn Bị cáo T tham gia vai trò tích cực là người thực hành, là người trực tiếp lấy điện thoại. Từ các phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng mức án nghiêm và tương xứng với từng bị cáo để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răng đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

[3.2] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Nội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân xấu.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo Nội và bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mỗi bị cáo và gia đình đã khắc phục cho bị hại số tiền 1.750.000.000 đồng, bị hại và gia đình có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do

đó, khi lượng hình, Tòa án có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường là 3.500.000 đồng các bị cáo và gia đình đã bồi thường xong, bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng, tình trạng cũ đã qua sử dụng, mặt kính phía sau chiếc điện thoại bị vỡ nứt nhiều, mặt trước của chiếc điện thoại bị nứt góc dưới bên trái của Đàm Thị Phương H, xác định chiếc điện thoại không còn giá trị sử dụng, bị hại và gia đình không yêu cầu phải trả lại nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 biển kiểm soát xe mô tô số 29G1 – 331.97. Quá trình điều tra xác định biển số 29G1 – 331.97 là N nhặt trên đường. Kết luận giám định cho thấy biển số 29G1 – 331.97 có đặc điểm không giống với biển kiểm soát mẫu so sánh của Công an thành phố HN cấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, Số khung: RLHJA3914LY263029, số máy: JA39E – 1600903. Quá trình điều tra xác định, chủ xe là Lò Văn Thụy, sinh năm 1992, trú tại: thôn Bản Đường, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; có biển số 21K1- 495.41, anh Thụy trình bày chiếc xe này anh bị kẻ gian lấy trộm vào khoảng tháng 10/2022 tại xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên nhưng anh Thụy đã không trình báo. Cơ quan CSĐT – Công an huyện CP đã hướng dẫn anh Thụy đến Công an huyện Văn Giang để trình báo và có văn bản thông báo cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tiếp nhận vật chứng, nhưng Công an huyện Văn Giang chưa tiếp nhận nên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP chờ xử lý. Do đó HĐXX xét thấy cần tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, Số khung: RLHJA3914LY263029, số máy: JA39E – 1600903 đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện CP, tỉnh Hòa Bình, khi nào cơ quan điều tra có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với những Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

[6.1] Bà Nguyễn Thị L không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo; anh Bùi Văn Dương, anh Đinh Trọng Hải không yêu cầu gì, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6.2]Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn Thụy. Về trách nhiệm dân sự đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

[6.3] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Nội phải trả lại khoản tiền 1.750.000 đồng mà chị đã nộp thay cho bị cáo Nội theo Biên bản giao nhận tiền khắc phục hậu quả vào ngày 18/4/2024. Chị Thỏa đề nghị được lấy lại khoản tiền 1.950.000 đồng tiền nộp khắc phục hậu quả còn thừa chị đã nộp ngày 28/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Nội, Nguyễn Ngọc T phạm tội "Cướp giật tài sản"

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nội 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2023.

Căn cứ điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng, tình trạng cũ đã qua sử dụng, mặt kính phía sau chiếc điện thoại bị vỡ nứt nhiều, mặt trước của chiếc điện thoại bị nứt góc dưới bên trái;

- 01 biển kiểm soát xe mô tô số 29G1 – 331.97.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CP và Chi cục thi hành án dân sự huyện CP).

4. Về các vấn đề khác: Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 1.950.000đ *(Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)*, tiền chị Thỏa nộp khắc phục hậu quả còn thừa theo biên lai thu tiền số 0001864, ngày 28/5/2024 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, tỉnh Hòa Bình.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại, người đại

diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh HB;*
- *VKSND tỉnh HB;*
- *Sở tư pháp tỉnh HB;*
- *VKSND huyện CP;*
- *Công an huyện CP;*
- *THADS huyện CP;*
- *UBND xã Minh Quang;*
- *UBND xã Thịnh Minh;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;Người ĐDHP của bị hại;*
- *Người có QLNV liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh HB;*
- *VKSND tỉnh HB;*
- *Phòng PC10 CAT Hòa Bình;*
- *Sở tư pháp tỉnh HB;*
- *VKSND huyện CP;*
- *Công an huyện CP;*
- *THADS huyện CP;*
- *UBND CP;.*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Người có QLNV liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trần Đức Thịnh

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh HB;*
- *VKSND tỉnh HB;*
- *Phòng PC10 CAT Hòa Bình;*
- *Sở tư pháp tỉnh HB;*
- *VKSND huyện CP;*
- *Công an huyện CP;*
- *THADS huyện CP;*
- *UBND CP;.*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Người có QLNV liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trần Đức Thịnh

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh HB;*
- *VKSND tỉnh HB;*
- *Sở tư pháp tỉnh HB;*
- *VKSND huyện CP;*
- *Công an huyện CP;*
- *THADS huyện CP;*
- *UBND TT CP;.*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*

- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Đức Thịnh

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trần Đức Thịnh

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh HB;*
- *VKSND huyện CP;*
- *Công an huyện CP;*
- *Sở tư pháp tỉnh HB;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Người có QLNV liên quan;*
- *THADS huyện CP;*
- *UBND TT CP;.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**